

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ IKASH MINH PHƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ IKASH MINH PHƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH PHUONG IKASH SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MINH PHUONG IKASH.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107505998

3. Ngày thành lập: 14/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phố Thủy Lợi 2, Xã Tân Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội ngoại thất	2399
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
5.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
6.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
7.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
8.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hoá; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ. - Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp	5221
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. - Đại lý bán vé máy bay, ô tô, tàu hỏa; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường bộ, đường biển và hàng không kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần;	5229
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn đồ trang trí nội ngoại thất, hàng kim khí	4669
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
19.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng (trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không) Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ	5629
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Xây dựng công trình công ích	4220
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình nông nghiệp, và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật Xây dựng công trình viễn thông	4290
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

33.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
35.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, lúa mì, ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hạt, quả có dầu; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn nông lâm sản nguyên liệu khác, phế liệu, phế thải và sản phẩm phụ được sử dụng cho chăn nuôi động vật.	4620
36.	Bán buôn gạo	4631
37.	Bán buôn thực phẩm	4632
38.	Bán buôn đồ uống	4633
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác;	4773
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932(Chính)
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; hoạt động nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
45.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: cho thuê ô tô	7710
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng	7730
47.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
48.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129

49.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
-----	---------------------------------------	------

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TỔNG NGỌC AN	Thôn Gò Sỏi, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	28.500	285.000.000	15,000	0010830039 94	
			Tổng số	28.500	285.000.000	15,000		
2	VŨ THỊ MINH	Thôn Sơn Đông, Xã Tân Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	95.000	950.000.000	50,000	0011820139 86	
			Tổng số	95.000	950.000.000	50,000		
3	VŨ THỊ BÌNH	Thôn Đồng Thố, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	0011810066 43	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000		
4	ĐỖ HỮU THỨ	Thôn Sơn Đông, Xã Tân Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	28.500	285.000.000	15,000	0010540042 57	
			Tổng số	28.500	285.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ MINH**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *15/11/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001182013986*

Ngày cấp: *10/03/2016*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn sơn Đông, Xã Tân Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn sơn Đông, Xã Tân Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*